

NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM 40 NĂM XÂY DỰNG & TRƯỞNG THÀNH

Năm 2003, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam kỷ niệm 40 năm ngày thành lập (01/04/1963 - 01/04/2003) và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Ba - Huân chương cao quý do Đảng, Nhà nước trao tặng về những thành tích xuất sắc mà Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã đóng góp cho sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong suốt 40 năm xây dựng và trưởng thành.

Vào những năm đầu thập kỷ 60 của thế kỷ XX, khi miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng cơ sở vật chất cho Chủ nghĩa Xã hội, làm hậu thuẫn cho công cuộc cách mạng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, thì vấn đề thành lập một định chế tài chính chuyên về nghiệp vụ ngân hàng đối ngoại đã được đặt ra một cách khẩn trương. Ngày 30/10/1962, Hội đồng Chính phủ đã ban hành Nghị định 115/CP thành lập Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam trên cơ sở bộ máy của Cục Ngoại hối trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Theo nghị định trên, về đối ngoại, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam là một ngân hàng thương mại có tư cách pháp nhân độc lập, có vốn riêng, có trụ sở độc lập với Ngân hàng Nhà nước, có Hội đồng quản trị, Ban điều hành và hoạt động theo điều lệ được công bố. Tuy nhiên, về đối nội, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam còn đảm nhiệm chức năng của Cục Ngoại hối - một đơn vị tham mưu cho Ban lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước về các chính sách quản lý ngoại tệ, vàng bạc, quản lý quỹ ngoại tệ của Nhà nước; làm tham mưu cho Ngân hàng Nhà nước trong quan hệ với các Ngân hàng Trung ương các nước, các Tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế...

Có thể nói, 40 năm xây dựng và trưởng thành của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam gắn liền với các thời kỳ cách mạng vẻ vang của đất nước, của ngành ngân hàng.



Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa trao Huân chương Độc lập hạng Ba cho Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.

1. Trong thời kỳ đầu thành lập, hoạt động của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam góp phần vào thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng CNXH ở miền Bắc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, khôi phục và phát triển kinh tế.



Gặp gỡ các cán bộ lão thành ngành ngân hàng nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập Vietcombank.

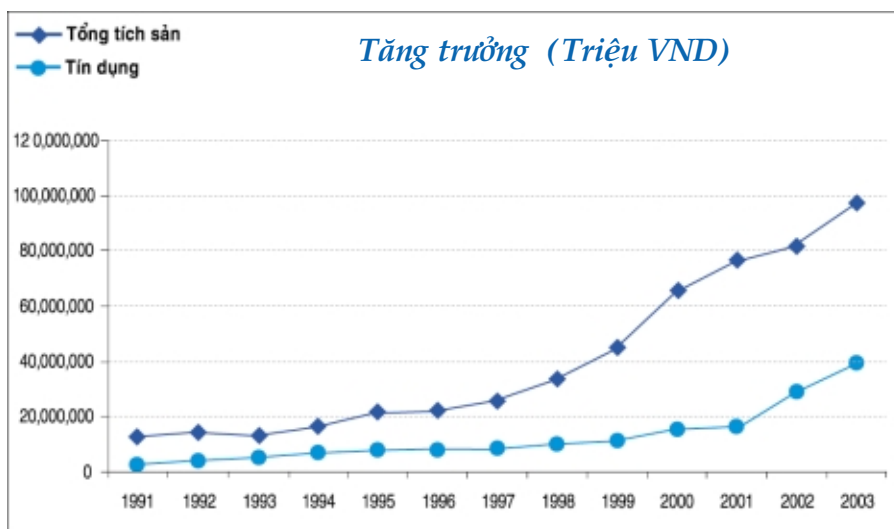
Nhiệm vụ đối nội của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam là tham mưu cho Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước trong quá trình xây dựng các chính sách tiền tệ, tín dụng, thanh toán quốc tế nhằm phục vụ chủ trương đẩy mạnh xuất khẩu, tăng các nguồn thu ngoại tệ. Hoạch định chính sách quản lý ngoại hối trong điều kiện Nhà nước thực hiện độc quyền ngoại thương, ngoại tệ; xây dựng cơ chế đa tỷ giá ngoại tệ, áp dụng trong các quan hệ thanh toán mậu dịch quốc tế, phi mậu dịch nhằm thúc đẩy các quan hệ kinh tế, văn hóa, hợp tác khoa học, kỹ thuật và giáo dục giữa Việt Nam với các nước thuộc các khu vực khác nhau.

Về hoạt động ngân hàng, ngoài nhiệm vụ cho vay nhằm khai thác các nguồn hàng xuất khẩu, cho vay mở rộng các dịch vụ đối ngoại như vận tải, bảo hiểm, du lịch, cung ứng tàu biển... các nghiệp vụ thanh toán quốc tế, quản lý vốn ngoại tệ gửi tại các ngân hàng nước ngoài, làm đại lý cho Chính phủ trong quan hệ thanh toán, vay nợ viện trợ với các nước bạn bè đều được tập trung toàn bộ vào Ngân hàng Ngoại thương. Chính từ vị thế đặc biệt trên, Ngân hàng Ngoại thương đã sớm là một ngân hàng thương mại chuyên nghiệp về nghiệp vụ ngân hàng đối ngoại duy nhất ở Việt Nam sánh vai với các ngân hàng quốc tế ở khắp các châu lục.

Sẽ là thiếu sót nếu không điểm lại những hoạt động của đội ngũ cán bộ Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam trong quá trình tổ chức việc tiếp nhận viện trợ của Chính phủ và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới; tổ chức việc chi viện ngoại tệ cho chiến trường, tổ chức đường dây thanh toán đặc biệt ngay tại sào huyệt của chính quyền Sài Gòn góp phần cung cấp cho chiến trường miền Nam một số lượng lớn vật tư kỹ thuật, kể cả vũ khí đạn dược tại chỗ... Đây thực sự là những chiến công thầm lặng trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc mà Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam có vinh dự được thay mặt ngành ngân hàng tham gia.

Ngay sau ngày giải phóng miền Nam, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã nhanh chóng tham gia tiếp quản các ngân hàng cũ, kịp thời hoàn tất các cơ sở pháp lý, thực hiện quyền thế chân vai trò hội viên của Việt Nam tại Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), xác định dứt khoát quyền sở hữu về tài sản quốc gia đối với các tài sản là hàng hóa, ngoại tệ hiện đang ở bên ngoài. Mặc dù bị các thế lực thù địch phong tỏa, cấm vận kinh tế, nhưng do kiên trì theo dõi, tổ chức tốt việc quản lý, vận dụng các điều luật quốc tế, kiên trì đấu tranh bảo vệ quyền thừa kế hợp pháp về tài sản quốc gia, nên đến năm 1994, sau khi bình thường hóa quan hệ với Mỹ, chúng ta đã thu trọn nguồn tài sản bị phong tỏa kể trên, thu về cho Nhà nước hàng trăm triệu Đô la Mỹ.

Từ những khó khăn của thời kỳ hậu chiến và đứng trước việc Mỹ cấm vận, cán cân thương mại mất cân đối nghiêm trọng, cán cân thanh toán quốc tế luôn bội chi... một lần nữa tinh thần lao động sáng tạo của đội ngũ cán bộ Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam lại được đẩy lên bằng việc mở rộng đầu tư cho xuất khẩu, kịp thời kiến nghị với Nhà nước ban hành các cơ chế khuyến khích xuất khẩu, mở rộng dịch vụ thu ngoại tệ thông qua cơ chế thưởng ngoại tệ, cơ chế cấp quyền sử dụng ngoại tệ, góp phần khơi dậy các tiềm năng của đất nước trong việc cung ứng ngoại tệ cho nhập khẩu nguyên liệu cho sản xuất, phân bón,



2. Thực hiện chủ trương đổi mới của Đảng, Nhà nước, Ngành Ngân hàng, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã sớm tiếp cận, thích nghi với kinh tế thị trường, tiếp tục góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế, tăng cường sức cạnh tranh, sẵn sàng hội nhập với bên ngoài.



thuốc trừ sâu và kể cả phần lương thực bị thiếu hụt. Kế đó là quá trình tìm tòi, thử nghiệm khi bước vào hạch toán kinh doanh, bước quá độ vào cơ chế thị trường có sự định hướng của Nhà nước.

Cơ chế thị trường đặt ra một yêu cầu bức xúc là phải năng động, nhạy bén, sáng tạo mới thích nghi được với môi trường mới. Có thể khẳng định, với bề dày kinh nghiệm hoạt động ngân hàng đối ngoại và sau nhiều bước đi quá độ, đến nay Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã chuyển hẳn sang kinh doanh theo cơ chế thị trường. Nhờ đó, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã giữ được vị thế là ngân hàng thương mại được Nhà nước tin tưởng, được bạn bè quốc tế đánh giá cao. Kết quả 15 năm đổi mới của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam được thể hiện trên các nét chính:

- Đổi mới căn bản cơ chế huy động vốn đi liền với việc đổi mới phương pháp quản lý vốn tập trung, chủ động tìm kiếm các biện pháp thu hút vốn ngoài thị trường và trở thành một trong những Ngân hàng thương mại Nhà nước có nguồn vốn lớn nhất Việt Nam. Tại thời điểm cuối năm 2003, tổng nguồn vốn của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam gấp 8 lần so với cuối năm 1991 đạt hơn 97.320 tỷ Đồng Việt Nam.
- Không ngừng tăng trưởng và nâng cao chất lượng tín dụng, qua hơn 15 năm đổi mới, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã luôn nỗ lực phấn đấu mở rộng vốn đầu tư, góp phần phát triển kinh tế của đất nước. Vốn tín dụng của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã đến với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế năm sau cao hơn năm trước. Dư nợ tín dụng cuối năm 2003 đạt 39.630 tỷ đồng, tăng gấp 22 lần so với năm 1991 (1.797 tỷ đồng). Mặc dù dư nợ tín dụng tăng trưởng nhanh, nhưng chất lượng

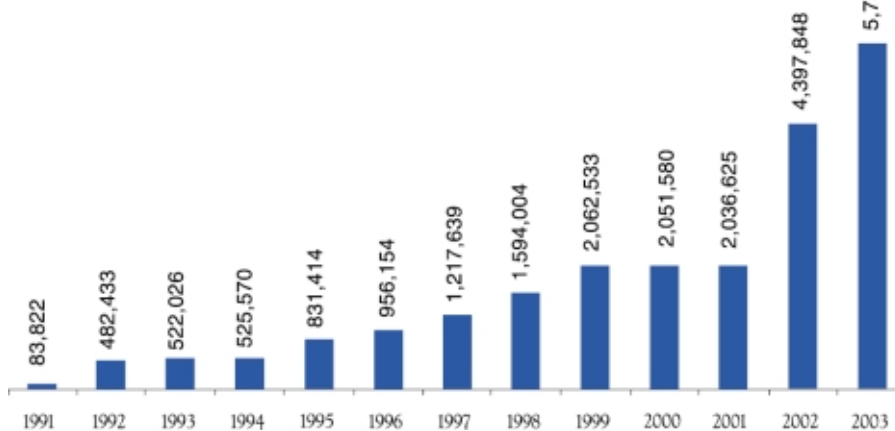
tín dụng được cải thiện rõ rệt, nợ xấu được xử lý về căn bản, nợ quá hạn mới phát sinh trong vòng khống chế của ngân hàng.

- Thường xuyên đổi mới công nghệ và phát triển các sản phẩm mới, chuẩn bị các tiền đề để sớm hòa nhập với bên ngoài, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã triển khai thành công trên toàn hệ thống phần mềm VCB-Vision 2010. Đây là nền tảng để phát triển hàng loạt các hệ thống ứng dụng tích hợp; đưa hệ thống giao dịch tự động (ATM) vào sử dụng, góp phần cải thiện văn minh thanh toán; triển khai dịch vụ ngân hàng trực tuyến (VCB-Online) cho phép khách hàng gửi tiền ở một nơi, rút tiền ở nhiều nơi.



- Làm tốt vai trò chủ lực của ngân hàng thương mại Nhà nước, gắn hiệu quả kinh doanh với việc thực hiện tốt chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước. Nhờ xác định rõ vai trò chủ đạo, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam tự hào luôn là trợ thủ đắc lực của Ngân hàng Nhà nước trong việc tác động đến cung

*Vốn và các quỹ
(Triệu VND)*



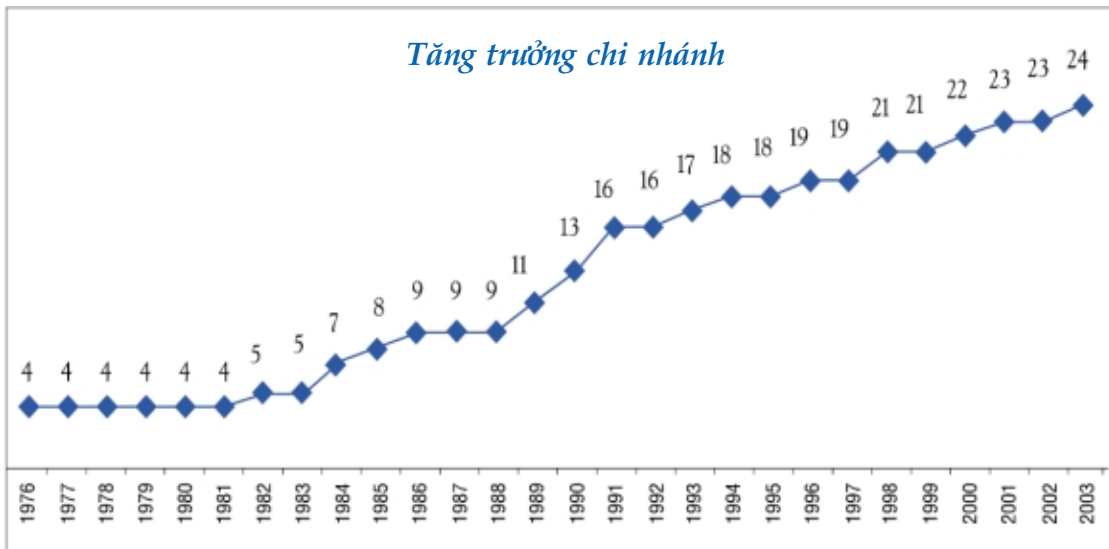
cầu ngoại tệ trên thị trường, nhằm ổn định tiền tệ theo mục tiêu của Nhà nước. Cùng với thực hiện chương trình tái cơ cấu, chỉnh sửa những thiếu sót bất cập của mình, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam còn tham gia cùng Ngân hàng Nhà nước trong chương trình củng cố một số ngân hàng thương mại cổ phần yếu kém, lấy lại niềm tin của dân chúng đối với hệ thống ngân hàng Việt Nam, đảm bảo an toàn hệ thống.

- Nhờ đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, kết quả tài chính trong nhiều năm qua của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam là hết sức khả quan. Kể từ năm 1997 đến hết năm 2003, sau khi trích lập quỹ dự phòng rủi ro trên 3.400 tỷ đồng, mỗi năm ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đều vượt chỉ tiêu nộp ngân sách Nhà nước và là ngân hàng thương mại nộp ngân sách Nhà nước vào loại lớn nhất trong nhiều năm qua.

Với 40 năm xây dựng và trưởng thành, trải qua những bước thăng trầm theo dòng lịch sử hào hùng của đất nước, những tiền đề cho sự phát triển bền vững của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã được xác định. Từ một ngân hàng thương mại hoạt động trong cơ chế độc quyền, được Nhà nước bao cấp khi mới ra đời chỉ có một Hội sở chính tại Hà Nội và một cơ sở tại Hải Phòng với tổng số cán bộ không tới 100 người, sau giải phóng (1975) Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã hình thành một hệ thống với các chi nhánh tại các thành phố lớn là thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng. Đến nay Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã trở thành một hệ thống, phát triển theo hướng hình thành tập đoàn tài chính với trên 40 đơn vị thành viên ở trong và ngoài nước, tập hợp gần 5.000 cán bộ nhân viên đang lao động hết sức mình vì sự nghiệp của ngành.



Nhìn lại chặng đường đã qua, nhân tố có tính quyết định đến sự thành công trong mọi thời kỳ đó là vai trò làm chủ của các thế hệ cán bộ Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam. Từ đỉnh cao hôm nay nhìn lại, mọi người chúng ta hãy tỏ lòng tri ân đối với lớp cán bộ thời kỳ ban đầu bởi chính họ, những cán bộ tận tâm tận lực đã dày công tìm tòi, vun đắp, tạo nền móng cho sự phát triển của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam ngày nay. Chúng ta cũng rất tự hào về lớp cán bộ trẻ, những người được đào tạo cơ bản, có kiến thức kinh tế thị trường, mong họ sẽ vững bước đưa con thuyền Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam vững vàng đi vào thời kỳ hội nhập quốc tế.



Nguồn: Báo cáo năm

* Tổng hợp từ các bài viết của Chủ tịch Hội đồng Quản trị đăng trên các báo nhân kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và các báo Tết 2004.